

Số: 1654/SGD&ĐT-TrH
Về việc khảo sát, đánh giá
chất lượng đầu năm.

Hòa Bình, ngày 13 tháng 09 năm 2010

Kính gửi :

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các Trường Trung học Phổ thông ;
- Các Trường phổ thông DTNT huyện, liên xã.

Thực hiện Công văn số:1469/SGD&ĐT-TrH ngày 20/8/2010 của Sở GD&ĐT về *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2010-2011*, Sở Giáo dục và Đào tạo Hoà Bình hướng dẫn các Phòng GD&ĐT, các trường THPT, các trường PT DTNT huyện, liên xã, thực hiện nhiệm vụ khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh đầu năm học 2010-2011 như sau:

I. TỔ CHỨC RA ĐỀ KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM

1. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Đối với khối lớp 6, các Phòng Giáo dục ra đề, bố trí lịch khảo sát chung trong toàn huyện, thành phố đối với môn Toán, Ngữ văn. Thời gian làm bài 90 phút/01 môn.

- Đối với khối lớp 7,8, giao cho các trường THCS, PTCS ra đề, các Phòng Giáo dục xếp lịch khảo sát trong toàn huyện, thành phố đối với các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật lý, Sinh học. Thời gian làm bài 90 phút đối với môn Toán và Ngữ văn, các môn còn lại là 45 phút.

- Với khối lớp 9, các Phòng Giáo dục ra đề, bố trí lịch khảo sát chung trong toàn huyện, thành phố đối với môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh. Các môn Vật lý, Hoá học, Sinh học giao cho các trường THCS, PTCS ra đề. Thời gian làm bài 90 phút đối với môn Toán và Ngữ văn, các môn còn lại là 45 phút.

- Kinh phí tổ chức khảo sát chung (ra đề khối lớp 6, lớp 9 đáp án chính thức, dự bị, duyệt đề, cơ sở vật chất phục vụ cho ra đề, sao in, đóng gói, vận chuyển đề, hướng dẫn các công việc sau khảo sát...) do các Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm, thực hiện theo Công văn số 252/SGD&ĐT-KHTC ngày 10/3/2008 của Sở GD&ĐT Hoà Bình về việc hướng dẫn nội dung, mức chi công tác quản lý tài chính các kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức.

2. Các Trường PT Dân tộc nội trú huyện, liên xã:

Giao cho các trường tự ra đề (kiểm tra chung trong toàn trường) và bố trí lịch kiểm tra chung trong toàn trường các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hoá học, Sinh học đối với tất cả các khối lớp 7,8,9. (*không tổ chức khảo sát đối với học sinh khối 6*)

3. Các trường THPT:

* Đối với khối lớp 11,12 Sở GD&ĐT giao cho các trường tự ra đề (kiểm tra chung trong toàn trường) và bố trí lịch kiểm tra chung các môn Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngoại ngữ. Thời gian làm bài 90 phút đối với môn Toán và Ngữ văn, các môn còn lại là 60 phút. Đối với học sinh khối 12 khi khảo sát chất lượng các môn Lý, Hoá, Ngoại ngữ, các đơn vị cần tổ chức cho học sinh tập và làm quen với hình thức thi trắc nghiệm.

* Đối với khối lớp 10:

- Các đơn vị tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, Sở GD&ĐT giao cho các trường tự ra đề (kiểm tra chung trong toàn trường) và bố trí lịch kiểm tra các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ. Thời gian làm bài 90 phút đối với môn Toán và Ngữ văn, các môn còn lại là 60 phút.

- Các đơn vị tuyển sinh theo phương thức thi tuyển không tổ chức khảo sát đối với học sinh lớp 10, căn cứ để đánh giá chất lượng học sinh dựa vào kết quả điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2010-2011.

II. TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ:

- Các đơn vị tổ chức ôn tập cho học sinh trước khi tiến hành khảo sát. Tiến hành khảo sát nghiêm túc, công bằng trong các khâu coi thi, chấm thi, xếp loại học sinh.

- Kết quả khảo sát lớp 6 THCS, lớp 10 THPT được dùng để đánh giá chất lượng đào tạo của các trường Tiểu học và THCS, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên mà học sinh đã học trước đó.

- Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường Tiểu học và THCS có học sinh học yếu từng môn, có học sinh ngồi nhầm lớp có trách nhiệm phối hợp với các trường THCS, THPT để tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh, đến khi các em đạt trình độ chuẩn tối thiểu.

- Nội dung khảo sát, đánh giá là những kiến thức cơ bản mà học, sinh đã học trước đó. Sau khảo sát, giáo viên các bộ môn phải phát hiện, phân loại được trình độ học sinh; bàn bạc, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để tổ chức phụ đạo, bổ sung kiến thức, tạo cơ sở vững chắc cho học sinh tiếp thu kiến thức mới.

- Năm học 2010-2011, các Trường THCS, PT DTNT huyện, liên xã, THPT cần đổi mới nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng : đơn giản, tiết kiệm, khách quan, đánh giá đúng trình độ của học sinh. Đề kiểm tra từ một tiết trở lên phải bảo đảm tính phân hoá cao, phù hợp với mọi đối tượng học sinh (yếu, kém, trung bình, khá, giỏi). Cần phối hợp cả hai hình thức trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận trong kiểm tra đánh giá học sinh.

- Khi có các sự việc đột xuất trong thời gian kiểm tra các đơn vị phải báo cáo ngay với Sở GD&ĐT theo các số điện thoại:

- Phó GD Đặng Quang Ngân : 3854038; 0913373200;

- Phòng GDTrH : 3854049 ; 3888193;

* Các Phòng Giáo dục chỉ đạo các đơn vị tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng đầu năm, trên cơ sở báo cáo của các trường, Phòng Giáo dục tổng hợp chung và báo cáo về Sở GD&ĐT. Hồ sơ gồm có:

- Thống kê theo biểu mẫu (điền trực tiếp vào mẫu đính kèm).

- Đề thi và đáp án các môn do Phòng GD&ĐT ra để kiểm tra chung .

* Các trường PT Dân tộc nội trú huyện, liên xã:

Tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng đầu năm, báo cáo về Sở GD&ĐT. Hồ sơ gồm có:

- Thống kê theo biểu mẫu (điền trực tiếp vào mẫu đính kèm).

- Đề thi và đáp án các môn do trường ra để kiểm tra chung.

* Các Trường THPT tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng và báo cáo về Sở GD&ĐT. Hồ sơ gồm có:

- Thống kê theo biểu mẫu (điền trực tiếp vào mẫu đính kèm).

- Đề thi và đáp án các môn Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngoại ngữ của khối lớp 11, 12; các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ đối với khối lớp 10.

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị chỉ đạo việc khảo sát chất lượng đầu năm nghiêm túc, tránh hình thức, đánh giá đúng trình độ học sinh, nghiêm cấm chỉ đạo nâng điểm cho học sinh dưới mọi hình thức. Tổ chức khảo sát theo đúng kế hoạch và Quy chế hiện hành, báo cáo Sở (thông qua Phòng GDTrH) trước ngày 05/10/2010 theo đường công văn và đường Email (p.thpt@hoabinh.edu.vn; dthuong@hoabinh.edu.vn)./. *M*

Nơi nhận: *thm*

- Như kính gửi;

- Lưu VT, GDTrH, ĐH 60.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đang Quang Ngàn

Biểu 2: THÔNG KÊ KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG KHỐI THCS ĐẦU NĂM HỌC 2010-2011

STT	Môn	Khối	Số Học sinh	ĐIỂM KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CÁC MÔN								Ghi Chú		
				Điểm kém (≤3,0)		Điểm yếu (3,5-4,5)		Điểm TB (5-6)		Điểm khá (6,5-7,5)			Điểm giỏi (≥8,0)	
				SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ		SL	Tỉ lệ
1	TOÁN	6		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2	VĂN	6		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
1	TOÁN	7		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2	LÝ	7		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
3	SINH	7		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
4	VĂN	7		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
5	ANH	7		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
1	TOÁN	8		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2	LÝ	8		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
3	SINH	8		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
4	VĂN	8		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
5	ANH	8		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
1	TOÁN	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
2	LÝ	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
3	HÓA	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
4	SINH	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
5	VĂN	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!
6	ANH	9		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!

Ghi chú: Đối với trường DTNT huyện, liên xã thì bỏ tổng phần thống kê của khối 6

Không nhập số liệu vào ô màu vàng

Cột ghi chú màu đỏ và màu vàng là số liệu chưa đúng.

TRƯỜNG PHÒNG

Lưu ý: Điền thông tin, kiểm tra nội dung báo cáo, xóa những chỗ không cần thiết, in, gửi CV về Phòng GDT-H

và gửi qua đường thư điện tử (p.thpt@hoabinh.edu.vn). Yêu cầu không sửa tên sheet và cấu trúc của sheet khi gửi

mail. Tiêu đề của trường DTNT cần ghi tên Sở và trường.

Biểu 1: THÔNG KÊ KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG KHỐI THPT ĐẦU NĂM HỌC 2009-2010

STT	Môn	Khối	Số Học sinh	ĐIỂM KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CÁC MÔN												Ghi Chú
				Điểm kém (≤3,0)		Điểm yếu (3,5-4,5)		Điểm TB (5-6)		Điểm khá (6,5-7,5)		Điểm giỏi (≥8,0)				
				SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ			
1	T.OÁN	10		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	Chỉ cho lường xét tuyển	
2	T.ANH	10		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		
3	VĂN	10		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		
1	T.OÁN	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
2	LÍ	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
3	HÓA	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
4	SINH	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
5	VĂN	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
6	ANH	11		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
1	T.OÁN	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
2	LÍ	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
3	HÓA	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
4	SINH	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
5	VĂN	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	
6	ANH	12		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!		#DIV/0!	#DIV/0!	

Ghi chú: Đối với trường thi tuyển vào 10 năm học 2009-2010 thì bỏ trống phần thông kê của khối 10

Không nhập số liệu vào ô màu vàng

Cột ghi chú màu đỏ và màu vàng là số liệu chưa đúng.

HIỆU TRƯỞNG